

Lào Cai, ngày 30 tháng 4 năm 2022

## **BẢN TIN SỐ 382**

### **Về phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh ngày 30/4/2022**

#### **I. Công tác giám sát**

##### **1. Thông tin về ca mắc Covid-19**

Tổng số F0 ghi nhận mới: **202 trường hợp** (giảm 24 trường hợp so với ngày 29/4/2022). Trong đó:

- Thành phố Lào Cai: 61 trường hợp.
- Huyện Bảo Yên: 46 trường hợp.
- Huyện Bảo Thắng: 37 trường hợp.
- Huyện Bát Xát: 24 trường hợp.
- Huyện Bắc Hà: 13 trường hợp.
- Huyện Văn Bàn: 12 trường hợp.
- Thị xã Sa Pa: 06 trường hợp.
- Huyện Si Ma Cai: 02 trường hợp.
- Huyện Mường Khương: 01 trường hợp.

**2. Luỹ kế bệnh nhân khỏi và đang điều trị: 179.658 bệnh nhân.** Trong đó: 175.403 bệnh nhân đã điều trị khỏi; 4.255 bệnh nhân đang được cách ly, điều trị tại Lào Cai.

##### **3. Công tác điều trị**

###### **3.1. Tổng số: 4.255 bệnh nhân.** Trong đó:

- Điều trị tại bệnh viện tuyến tỉnh: 11 bệnh nhân.
- Điều trị tại bệnh viện tuyến huyện: 137 bệnh nhân.
- Điều trị tại nhà: 3.905 bệnh nhân (Thành phố Lào Cai: 764 bệnh nhân; Thị xã Sa Pa: 62 bệnh nhân; Huyện Bảo Thắng: 853 bệnh nhân; Huyện Bảo Yên: 698 bệnh nhân; Huyện Bắc Hà: 124 bệnh nhân; Huyện Bát Xát: 363 bệnh nhân; Huyện Si Ma Cai: 143 bệnh nhân; Huyện Mường Khương: 664 bệnh nhân; Huyện Văn Bàn: 234 bệnh nhân).

- Đang chờ đánh giá, sắp xếp điều kiện điều trị (*Cách ly tạm thời tại các huyện/thị xã/thành phố*): 202 trường hợp.

###### **3.2. Tình trạng sức khỏe của các bệnh nhân**

- Không có triệu chứng: 4.127 trường hợp.

- Có triệu chứng nhẹ: 109 trường hợp.
- Có triệu chứng vừa: 17 trường hợp.
- Có triệu chứng nặng: 02 trường hợp (bệnh nhân thở oxy mask, gọng kính).

#### **4. Công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19**

##### **4.1. Tổng số mũi tiêm được: 1.694.707 mũi tiêm**

- Tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 20.488 người.
- Tiêm cho trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi:
  - + Mũi 1: 82.912 người (chiếm 99,49% dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi).
  - + Mũi 2: 78.640 người (chiếm 94,37 % dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi).
- Tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên:
  - + Mũi 1: 479.982 người (chiếm 99,65% dân số 18 tuổi trở lên).
  - + Mũi 2: 475.864 người (chiếm 98,8% dân số 18 tuổi trở lên).
- Số người tiêm mũi 3: 550.830 người. Trong đó:
  - + Số người tiêm mũi bổ sung: 260.642 người.
  - + Số người tiêm mũi nhắc lại: 296.179 người.

##### **4.2. Chi tiết số liệu tiêm chủng tại các địa phương**

###### **- Huyện Bảo Thắng**

- + Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 2.982 người, đạt 19,46% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến dưới 12 tuổi tại huyện*).
- + Người từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: 9.782 người, đạt 99,37%; Mũi 2: 9.284 người, đạt 94,31% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi tại huyện*).
- + Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: 72.493 người, đạt 99,42%; Mũi 2: 72.493 người, đạt 99,42% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 18 tuổi trở lên tại huyện*).
- + Người tiêm mũi bổ sung: 45.442 người; Mũi nhắc lại: 48.389 người.

###### **- Huyện Bảo Yên**

- + Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 1.645 người, đạt 13,14% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến dưới 12 tuổi tại huyện*).
- + Người từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: 9.622 người, đạt 99,91%; Mũi 2: 9.311 người, đạt 96,49% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi tại huyện*).
- + Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: 53.627 người, đạt 99,53%; Mũi 2: 53.173 người, đạt 98,69% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 18 tuổi trở lên tại huyện*).
- + Người tiêm mũi bổ sung: 34.672 người; Mũi nhắc lại: 30.333 người.

###### **- Huyện Bát Xát**

- + Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 2.616 người, đạt 20,22% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến dưới 12 tuổi tại huyện*).

+ Người từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: 9.172 người, đạt 99,71%; Mũi 2: 8.787 người, đạt 95,52% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi tại huyện*).

+ Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: 48.921 người, đạt 99,57%; Mũi 2: 48.405 người, đạt 98,52% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 18 tuổi trở lên tại huyện*).

+ Người tiêm mũi bổ sung: 32.052 người; Mũi nhắc lại: 33.353 người.

#### **- Huyện Bắc Hà**

+ Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 2.276 người, đạt 19,60% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến dưới 12 tuổi tại huyện*).

+ Người từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: 8.291 người, đạt 99,70%; Mũi 2: 7.729 người, đạt 92,94% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi tại huyện*).

+ Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: 40.797 người, đạt 99,61 %; Mũi 2: 40.241 người, đạt 98,25% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 18 tuổi trở lên tại huyện*).

+ Người tiêm mũi bổ sung: 16.565 người; Mũi nhắc lại: 23.825 người.

#### **- Huyện Mường Khương**

+ Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 2.272 người, đạt 19,71% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến dưới 12 tuổi tại huyện*).

+ Người từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: 7.299 người, đạt 99,97%; Mũi 2: 6.865 người, đạt 94,03% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi tại huyện*).

+ Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: 34.336 người, đạt 99,36%; Mũi 2: 34.189 người, đạt 98,94% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 18 tuổi trở lên tại huyện*).

+ Người tiêm mũi bổ sung: 21.470 người; Mũi nhắc lại: 17.302 người.

#### **- Thị xã Sa Pa**

+ Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 2.337 người, đạt 20,32% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến dưới 12 tuổi tại thị xã*).

+ Người từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: 9.431 người, đạt 97,54%; Mũi 2: 8.746 người, đạt 90,45% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi tại thị xã*).

+ Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: 41.358 người đạt 99,07%; Mũi 2: 41.274 người, đạt 98,87% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 18 tuổi trở lên tại thị xã*).

+ Người tiêm mũi bổ sung: 16.858 người; Mũi nhắc lại: 26.309 người.

#### **- Huyện Si Ma Cai**

+ Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 1.335 người, đạt 20,05% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến dưới 12 tuổi tại huyện*).

+ Người từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: 4.969 người, đạt 100%; Mũi 2: 4.432 người, đạt 89,19% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi tại huyện*).

+ Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: 20.278 người, đạt 100%; Mũi 2: 20.096 người, đạt 99,01% (*Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 18 tuổi trở lên tại huyện*).

+ Người tiêm mũi bổ sung: 9.253 người; Mũi nhắc lại: 10.545 người.

### **- Thành phố Lào Cai**

+ Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 2.582 người, đạt 12,12% (Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến dưới 12 tuổi tại thành phố).

+ Người từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: 14.734 người, đạt 99,83%; Mũi 2: 14.597 người, đạt 98,91% (Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi tại thành phố).

+ Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: 105.400 người, đạt 99,98%; Mũi 2: 105.130 người, đạt 99,73% (Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 18 tuổi trở lên tại thành phố).

+ Người tiêm mũi bổ sung: 46.633 người; Mũi nhắc lại: 75.331 người.

### **- Huyện Văn Bàn**

+ Trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: 2.443 người, đạt 17,88% (Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 5 đến dưới 12 tuổi tại huyện).

+ Người từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1: 9.612 người, đạt 99,85%; Mũi 2: 8.889 người, đạt 92,41% (Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 12 đến dưới 18 tuổi tại huyện).

+ Người từ 18 tuổi trở lên: Mũi 1: 62.772 người, đạt 100%; Mũi 2: 60.863 người, đạt 96,96% (Tỷ lệ mũi tiêm/dân số từ 18 tuổi trở lên tại huyện).

+ Người tiêm mũi bổ sung: 37.687 người; Mũi nhắc lại: 30.610 người.

## **5. Đánh giá phân loại cấp độ dịch tại Lào Cai theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế**

Cấp độ của xã/phường/thị trấn:

- Cấp độ 1: 127/152 xã/phường/thị trấn.
- Cấp độ 2: 23/152 xã/phường/thị trấn.
- Cấp độ 3: 02/152 xã/phường/thị trấn.
- Cấp độ 4: 0/152 xã/phường/thị trấn.

Chi tiết xem tại đường link:

<https://syt.laocai.gov.vn/1222/27362/74091/662799/tinh-hinh-dich-benh-do-virus-ncov/ket-qua-danh-gia-phan-loai-cap-do-dich-tai-lao-cai-tinh-den-ngay-24-4-2022>

## **II. Khuyến cáo công tác phòng chống dịch**

### **Những điều cần biết về chăm sóc và theo dõi sức khỏe trẻ sau tiêm vắc xin phòng Covid-19**

Hiện nay, Lào Cai đang triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi, đến nay chưa ghi nhận các trường hợp tai biến sau tiêm. Tuy nhiên, để trang bị thêm kiến thức nhằm chăm sóc và theo dõi sức khỏe của trẻ sau tiêm, cha mẹ và người chăm sóc trẻ cần tìm hiểu một số thông tin sau:

### ***Cần chuẩn bị gì cho trẻ trước khi tiêm?***

- Để giúp trẻ có tâm lí ổn định và thoải mái trước, trong và sau tiêm chủng, cha mẹ và người chăm sóc trẻ nên giải thích cho trẻ về tầm quan trọng của tiêm vắc xin phòng Covid-19. Cha mẹ cũng nên cho trẻ ăn uống đầy đủ, tránh bị đói, khát trước khi tiêm. Thực hiện quy định 5K tại điểm tiêm để phòng tránh lây nhiễm SARS-CoV-2...

- Trẻ cũng không cần trì hoãn lịch tiêm chủng các loại vắc xin khác, đồng thời không dùng các thuốc trị bệnh mà trẻ đang uống.

- Chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ cần thiết theo yêu cầu của điểm tiêm, cha mẹ cũng nên mang theo sổ tiêm chủng của trẻ.

### ***Chăm sóc trẻ sau khi tiêm vắc xin phòng Covid-19***

- Sau khi tiêm, cần cho trẻ ở lại điểm tiêm chủng ít nhất 30 phút để theo dõi, phát hiện và xử trí kịp thời các phản ứng nghiêm trọng (nếu có)... Đồng thời các gia đình cần theo dõi liên tục sức khỏe của trẻ trong vòng 28 ngày sau tiêm, đặc biệt 48 giờ đầu.

- Luôn có người hỗ trợ bên cạnh 24/24 giờ, ít nhất là trong 3 ngày đầu sau tiêm vắc xin Covid-19.

- Không nên uống các chất kích thích ít nhất là trong 3 ngày đầu sau tiêm chủng.

- Bảo đảm dinh dưỡng đầy đủ.

- Nếu thấy sưng, đỏ, đau, nổi cục nhỏ tại vị trí tiêm: Tiếp tục theo dõi, nếu sưng to nhanh thì đi khám ngay, không bôi, chườm, đắp bất cứ thứ gì vào chỗ sưng đau.

- Thường xuyên đo thân nhiệt:

+ Nếu có sốt dưới 38,5°C thì cần cởi bớt, nói lỏng quần áo, chườm/lau bằng khăn ẩm tại trán, hõ nách, bẹn, uống đủ nước; không để nhiễm lạnh; kiểm tra lại nhiệt độ sau 30 phút.

+ Nếu sốt từ 38,5°C trở lên: Sử dụng thuốc hạ sốt theo chỉ dẫn của nhân viên y tế. Nếu không cắt được sốt hoặc sốt lại trong vòng 2 giờ cần thông báo ngay cho nhân viên y tế và đến cơ sở y tế gần nhất.

***Nếu thấy một trong các dấu hiệu dưới đây sau khi tiêm vắc xin, cần liên hệ ngay với cơ sở y tế để được hỗ trợ kịp thời***

- Ở miệng thấy có cảm giác tê quanh môi hoặc lưỡi;

- Ở da thấy có phát ban hoặc nổi mẩn đỏ hoặc tím tái hoặc đỏ da hoặc chảy máu, xuất huyết dưới da;

- Ở họng có cảm giác ngứa, căng cứng, nghẹn họng, nói khó;

- Về thần kinh có triệu chứng đau đầu kéo dài hoặc dữ dội, li bì; ngủ gà, lú lẫn, hôn mê, co giật;

- Về tim mạch có dấu hiệu đau tức ngực, hồi hộp đánh trống ngực kéo dài, ngất;
- Đường tiêu hóa có dấu hiệu nôn, đau quặn bụng hoặc tiêu chảy;
- Đường hô hấp có dấu hiệu khó thở, thở rít, khò khè, tím tái;
- Chóng mặt, choáng, xây xẩm, cảm giác muốn ngã, mệt bất thường;
- Đau dữ dội bất thường tại một hay nhiều nơi không do va chạm, sang chấn;
- Sốt cao liên tục trên 38,5°C mà không đáp ứng thuốc hạ sốt./.

## THÔNG TIN CẦN BIẾT

### 1. Hệ thống cơ sở dữ liệu về phòng, chống Covid-19 tại Việt Nam:

<https://covid19.ncsc.gov.vn/dulieu/>

### 2. Bản đồ thông tin dịch tễ COVID-19: <http://covidmap.laocai.gov.vn/>

### 3. Hệ thống kết nối thông tin chăm sóc sức khỏe F0 tại nhà tỉnh Lào Cai:

<https://chamsocsuckhoe.laocai.gov.vn/>

### 4. Đường dây nóng hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19:

- Sở Y tế tỉnh Lào Cai: **0969.841.414.**
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lào Cai: **0822.188.137.**
- Bộ Y tế: **1900.9095.**

### 5. Đường dây nóng tiếp nhận và hỗ trợ giải quyết khó khăn của người dân: **0363.111.558.**

### 6. Đường dây nóng hỗ trợ ứng dụng Công nghệ trong phòng, chống dịch Covid-19: **0214.3822.999;0969.666.239.**

### 7. Tài liệu tham khảo:

- Hướng dẫn khai báo và chăm sóc sức khỏe F0 tại nhà:

[Hướng dẫn khai báo sức khỏe F0 tại nhà & tại cơ sở thu dung, điều trị | Đài Phát thanh - Truyền hình Lào Cai \(laocaitv.vn\)](#)

- Hướng dẫn điều trị, chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người mắc Covid-19 theo đường link sau:

<https://stttt.laocai.gov.vn/1229/27531/73015/651810/phong-chong-dich-benh-virus-corona/tai-lieu-tuyen-truyen-huong-dan-dieu-tri-cham-soc-suc-khoe-tai-nha-cho-nguoi-mac-covid-19>

- Videoclip Hướng dẫn phục hồi chức năng cho người nhiễm Covid-19 không triệu chứng, thể nhẹ và sau điều trị theo đường link sau:

<https://drive.google.com/file/d/1Csgqvjng8Vkn2PobPg55pe-Q42s12fNM/view>

***Nơi nhận:***

- TT: TU, HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT, TTBCXB.

**TRƯỞNG TIỂU BAN**

**GIÁM ĐỐC  
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG  
Vũ Hùng Dũng**